UBND TỈNH BẮC GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGÔ GIA TỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2023

I. Thông tin chung (tính đến thời điểm xây dựng kế hoạch tuyển sinh)

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang

2. Mã trường: C18

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu):

Cơ sở 1: Km 71, quốc lộ 17, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Cơ sở 2: Số 147, đường Thánh Thiên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/

5. Địa chỉ các trang mạng xã hội của cơ sở đào tạo (có thông tin tuyển sinh):

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: (0204) 3520 827

7. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/bao-cao-ket-qua-…iec-lam-nam-2022/

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp được xác định theo từng ngành, lĩnh vực đào tạo, được khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp ở năm trước cách năm tuyển sinh một năm.

Lĩnh vực/ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỉ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm
Giáo dục Mầm non	Cao đẳng	80	80	71	100%
Tổng		**80**	**80**	**71**	**100%**

8. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/ke-hoach-tuyen-sinh/

8.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

TT	Lĩnh vực/Ngành/Nhóm ngành/tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm 2021			Năm 2022		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
1.	Giáo dục Mầm non	405	74	43	17.0	18	13	20.0
		406	74	73	17.0	62	67	20.0
	Tổng		**148**	**116**		**80**	**80**	

9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo:

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/danh-muc-duoc-ph…dao-tao-nam-2023/

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*
1.	Giáo dục Mầm non	51140201	991	01/03/2001	6205/QĐ-BGDĐT	31/12/2010	Bộ GD&ĐT	2001	2022

10. Điều kiện bảo đảm chất lượng (Mẫu số 03)

Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/dieu-kien-dam-ba…at-luong-dao-tao/

11. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/de-an-tuyen-sinh/

12. Đường link công khai Quy chế tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/quy-che-tuyen-sinh-nganh-giao-duc-mam-non-2/

13. Đường link công khai Quy chế thi năng khiếu trên trang thông tin điện tử của CSĐT: https://cdngogiatubacgiang.edu.vn/quy-che-thi-nang-khieu-nganh-giao-duc-mam-non-trinh-do-cao-dang-he-chinh-quy/

II. Tuyển sinh đào tạo chính quy

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; không bị dị hình, dị tật.

2. Phạm vi tuyển sinh: Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bắc Giang

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển thẳng; Kết hợp thi tuyển và xét tuyển.

3.1. Phương thức 1 (301): Xét tuyển thẳng

Tiêu chí xét tuyển: Thí sinh có bằng trung cấp ngành sư phạm loại giỏi trở lên, hoặc có bằng trung cấp ngành sư phạm loại khá và có ít nhất 02 năm làm việc đúng ngành.

3.2. Phương thức 2 (405): Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 với thi năng khiếu.

Tiêu chí xét tuyển:

- *Tiêu chí 1:* Đã tốt nghiệp THPT;

- *Tiêu chí 2:* Điểm của môn tham gia xét tuyển phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT.

3.3. Phương thức 3 (406): Kết hợp kết quả học tập lớp 12 với thi năng khiếu.

Tiêu chí xét tuyển:

- *Tiêu chí 1:* Đã tốt nghiệp THPT;

- *Tiêu chí 2:* Học lực lớp 12 xếp loại từ Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên;

4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành/ nhóm ngành xét tuyển	Tên ngành/ nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển[2] 1		Tổ hợp xét tuyển 2		Tổ hợp xét tuyển 3		Tổ hợp xét tuyển 4	
							Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1.	Cao đẳng	51140201	Giáo dục Mầm non	405	Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp với thi năng khiếu	100	Toán, Hát, Đọc - Kể diễn cảm		Ngữ văn, Hát, Đọc - Kể diễn cảm		Ngữ văn, Lịch sử, Hát		Ngữ văn, Địa lý, Đọc - Kể diễn cảm	
				406	Kết hợp kết quả học tập lớp 12 với thi năng khiếu									

5. Ngưỡng đầu vào: Căn cứ vào ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Bộ GD & ĐT.

6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường:

TT	Tên ngành	Mã ngành	Môn thi/ xét tuyển	
			Tổ hợp	Mã tổ hợp
1.	Giáo dục Mầm non	51140201	Ngữ văn, Hát, Đọc - Kể diễn cảm.	M01
			Ngữ văn, Lịch sử, Hát	M05
			Ngữ văn, Địa lý, Đọc - Kể diễn cảm	M07
			Toán, Hát, Đọc - Kể diễn cảm;	M09

7. Tổ chức tuyển sinh:

7.1. Thời gian tuyển sinh:

a/ Xét tuyển thẳng:

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: 20/6/2023 đến 17 giờ ngày 30/6/2023

- Thông báo kết quả cho thí sinh: Trước ngày 05/7/2023.

b/ Thời gian đăng ký xét tuyển (ĐKXT):

- Đợt 1:

+ Đối với phương thức 2 và phương thức 3 (dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022): Theo lịch tuyển sinh do Bộ GD&ĐT quy định.

+ Đối với phương thức 3 (dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2022): Từ ngày 17/7/2023 đến hết ngày 26/7/2023

- Các đợt bổ sung (nếu còn chỉ tiêu): Nhà trường sẽ thông báo trên Website.

c/ Thời gian thi năng khiếu:

- Đợt 1: ngày 27/7/2023

- Đợt bổ sung (nếu còn chỉ tiêu): Nhà trường sẽ thông báo trên Website.

7.2. Hình thức ĐKXT:

a/ Xét tuyển thẳng:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển và nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Đào tạo- Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang.

- Hồ sơ tuyển thẳng:

+) Học bạ THPT, bảng điểm trung cấp Sư phạm Mầm non (phô tô công chứng);

+) Bằng tốt nghiệp THPT, trung cấp Sư phạm Mầm non (phô tô công chứng);

+ Giấy xác nhận thời gian công tác trong ngành

b/ Đối với phương thức 2 và phương thức 3 (dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022, 2023):

- Đợt 1: Thí sinh ĐKXT trên cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xét tuyển các đợt bổ sung: Thí sinh nộp Phiếu ĐKXT và lệ phí ĐKXT và thi năng khiếu tại Phòng Đào tạo- Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang.

b/ Đối với phương thức 3 (dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2022) :

- Thí sinh nộp Phiếu ĐKXT và lệ phí ĐKXT thi năng khiếu tại tại Phòng Đào tạo- Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự.

- *Hồ sơ ĐKXT:*

+) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu quy định của Nhà trường;

+) Học bạ THPT (phô tô công chứng);

+) Bằng tốt nghiệp THPT (phô tô công chứng);

+) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh (nếu có);

+) 03 ảnh 3x4;

+) 02 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ và số điện thoại của thí sinh hoặc người nhận.

7.3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Công thức tính điểm xét tuyển:

ĐXT = M + NK1+ NK2+ ƯT

hoặc ĐXT = M_1 + M_2+ NK+ ƯT

Trong đó:

ĐXT: điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn theo tổ hợp thí sinh ĐKXT và điểm ưu tiên theo đối tượng, khu vực, điểm thưởng (nếu có);

M, M_1, M_2: điểm môn xét tuyển;

NK1: điểm môn thi Đọc, kể diễn cảm;

NK2: điểm môn thi Hát;

NK: điểm môn năng khiếu Đọc, kể diễn cảm hoặc Hát

ƯT: điểm ưu tiên

- Xét trúng tuyển theo nguyên tắc từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

7.4. Thi năng khiếu

- Đối với từng đợt xét tuyển, Nhà trường thông báo thời gian và hướng dẫn thi các môn năng khiếu trên Website.

- Địa điểm thi: Tại Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang.

- Nội dung thi: Thi 02 môn Hát và Đọc – Kể diễn cảm (đối với tổ hợp M01 và M09); Thi môn Hát (đối với tổ hợp M05) và Đọc – Kể diễn cảm (đối với tổ hợp M07)

8. Chính sách ưu tiên: Theo quy chế của Bộ GD& ĐT.

9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển.

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: 20.000 đồng/nguyện vọng

- Lệ phí thi năng khiếu: 150.000 đồng/môn/thí sinh

10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy: Sinh viên không phải đóng học phí.

11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm: Tháng 7, 8, 9, 10/2023

12. Tài chính:

12.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường: 42 372 073 056 đồng

12.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm 2022: 37 354 605 đồng/SV/năm

13. Các nội dung khác: Sinh viên được hưởng chế độ theo Nghị định 116/2020/NĐ- CP được hỗ trợ sinh hoạt phí 3 630 000 đồng/tháng/sinh viên

Cán bộ kê khai

Ngày 26 tháng 5 năm 2023
HIỆU TRƯỞNG